

CTY CP VẬT LIỆU XÂY DỰNG

BẾN TRE

Số: 01/CBTT/2019

" V/v Báo cáo tài chính quý 4 "

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bến Tre, ngày 19 tháng 01 năm 2019

Kính gửi : - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

1- Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

2- Mã chứng khoán : VXB

3- Địa chỉ trụ sở chính : Số 12, đường số 1, ấp An Thuận A, xã Mỹ Thạnh An, TP Bến Tre, tỉnh Bến Tre

4- Điện thoại : 0275 3822319 - 3829857 Fax : 0275 3822319

5- Người thực hiện công bố thông tin : PHAN QUỐC THÔNG

6- Nội dung của thông tin công bố:

6.1 - Báo cáo tài chính Quý 4 năm 2018 của Công ty cổ phần Vật Liệu Xây Dựng Bến Tre được lập ngày 19 tháng 01 năm 2019 bao gồm: BCĐKT, BCKQKD, BCLCTT, TMBCTC

6.2 – Nội dung giải trình chênh lệch 10% LNST so với cùng kỳ năm 2017

7- Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo tài chính: www.vlxdbentre.com

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

-Như kính gửi,

-Lưu KT.

Ngày 19 tháng 01 năm 2019

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



PHAN QUỐC THÔNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE**
Số : 01 /VLXD

“ V/v Giải trình Báo cáo
tài chính Quý 4 năm 2018”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bến Tre, ngày 19 tháng 01 năm 2019

Kính gửi : - **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
- **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

- Căn cứ vào Thông tư số 155/2015/TT-BTC của Bộ Tài Chính về việc “ Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán”

- Căn cứ vào Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 4 năm 2018. Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre giải trình nguyên nhân dẫn đến sự biến động kết quả kinh doanh trên 10% giữa 2 kỳ báo cáo như sau :

Đơn vị tính : đồng

STT	Nội dung	Kết quả kinh doanh		Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
		Quý 4 / 2018	Quý 4 / 2017		
1	Tổng doanh thu & thu nhập khác	78.036.059.838	67.198.590.401	10.837.469.437	116,13%
	- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	77.281.718.998	64.310.666.890	12.971.052.108	120,17%
	- Doanh thu hoạt động tài chính	17.971.777	10.756.325	7.215.452	167,08%
	- Thu nhập khác	736.369.063	2.877.167.186	-2.140.798.123	25,59%
2	Tổng chi phí	74.827.755.123	64.480.525.636	10.347.229.487	116,05%
	- Giá vốn hàng bán	69.183.311.986	58.840.085.334	10.343.226.652	117,58%
	- Chi phí tài chính	1.758.580.108	1.803.841.897	-45.261.789	97,49%
	- Chi phí bán hàng	1.189.512.684	1.066.270.423	123.242.261	111,56%
	- Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.616.306.786	2.641.109.800	-24.803.014	99,06%
	- Chi phí khác	80.043.559	129.218.182	-49.174.623	61,94%
3	Lợi nhuận trước thuế	3.208.304.715	2.718.064.765	490.239.950	118,04%
4	Lợi nhuận sau thuế	2.566.643.772	2.174.451.812	392.191.960	118,04%

I. GIẢI TRÌNH VỀ DOANH THU :

Trong Quý 4-2018 tổng doanh thu so với cùng kỳ năm 2017 tăng **10.837.469.437** đ tương ứng 16,13%; do trong Quý 4 năm 2018, tuy doanh thu của hoạt động khai thác cát và doanh thu bán nền khu tái định cư giảm đáng kể nhưng do có tăng Doanh thu bán Bất động sản nên đã ảnh hưởng tăng Tổng Doanh thu so với cùng kỳ 2017.

II. GIẢI TRÌNH VỀ CHI PHÍ:

Tổng Chi phí Quý 4 năm 2018 so với cùng kỳ tăng 16,05% tương ứng **10.347.229.487** đ, do tăng khoản chi phí Bất động sản; lợi nhuận tăng so với cùng kỳ do tăng Doanh thu bán Bất động sản dẫn đến lợi nhuận tăng; từ yếu tố trên đã làm ảnh hưởng đến lợi nhuận Quý 4 năm 2018 so với Quý 4 năm 2017 tăng 18,04% tương ứng **490.239.950** đ.

Cty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre trân trọng báo cáo !

CTY CP VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE
GIÁM ĐỐC



Nơi nhận :

- Như trên,
- Lưu.

Phan Quốc Thông

